

**GENERAL ASSOCIATION OF  
FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAMESE COMMUNIST  
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản Việt Nam**  
P.O.BOX 1953, GARDEN GROVE, CA 92642 - TEL: (714) 894-4136

**POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM**  
**Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị**  
(Two Copies)

IV. # 261-423  
VEWL. #   
H171: 89 Y  N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education Camp in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các Trại Cải tạo ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

**A. GENERAL BIOGRAPHY:** (Photo if available)

Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có

1. Name (Family name, middle, first): HUYNH LONG HAI  
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: M DOB: 02 / 20 / 51 / Place of Birth: Tay Ninh, Vietnam  
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit: TRUNG SI SU DOAN 4 KHONG QUAN  
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

**B. ARREST**

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 1975  
(Ngày nới trinh diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: UY BAN NHAN DAN HUYEN HOA THANH  
(Tên, địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camps: 09/12/81  
(Ngày được thả hay còn bị giam)

**C. FAMILY STATUS:**

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single:	<u>Married</u>	<u>LE THI GON (wife) 11/30/51</u>
		<u>HUYNH LE TRUNG (son) 11/04/72</u>
2. If married, please complete names of Spouse & Children		<u>HUYNH DUY THUC (son) 04/26/79</u>
		<u>HUYNH NGOC CAM (daughter) 12/02/76</u>
		<u>HUYNH NGOC GIAO (daughter) 09/04/81</u>

3. Address of family: 18/5 TruongHue, Truong Tay, Hoa Thanh, Tay Ninh  
(Địa chỉ gia đình)

**D. APPLICANT:**

(Người đứng đón)

1. Name:	<u>HUYNH LONG VAN</u>	Occupation	<u>MANAGER</u>
			<u>(Nghề nghiệp)</u>
2. Address and phone number:			
	<u>(Địa chỉ và điện thoại)</u>		

3. Relationship with detainee:	<u>Brother</u>	
	<u>(Liên hệ với tù nhân cải tạo)</u>	
4. Status in U.S.A.:	<u>Permanent Resident</u> <input type="checkbox"/>	<u>U.S. Citizen</u> <input checked="" type="checkbox"/>
	<u>(Tình trạng cư trú)</u>	
5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)?	<u>Yes</u> <input checked="" type="checkbox"/> <u>No</u> <input type="checkbox"/>	
	<u>(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đường sự không?)</u>	

Date: 11/28/89  
(Ngay, tháng, năm)

Huynh Long Van  
Signature of Applicant  
(Chữ ký của người đứng đón)

(Certificate of Release)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH  
Số : 25

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Đà thành, ngày 12 tháng 9 năm 1981

- Căn cứ chỉ thị số 318/T ; ngày 22/08/1977 của Thủ tướng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên của cơ quan chính quyền cũ, chế độ cũ và Đảng phái phản động hiện đang bị tống trung cải tạo.

- Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Bộ Võ số 07/T/LB ngày 29/12/77 về việc thực hiện chỉ thị 318/T/TG ngày 22/08/1977 của Thủ tướng chính phủ.

- Căn cứ vào công văn số 17/CV của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ngày 26/07/77 về việc khôi phục quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị trấn ký quyết định trả quyền công dân cho những người đã hết thời gian quản chế cải tạo tại địa phương.

- Khi có tên của hối ngã và tên bệnh xót của U.B.N.D xã . . . . .  
ngày 22/08/1981

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH  
(12) 5 2 45 07 N.H

Điều 1: Ông Nguyễn Văn Nhã, sinh năm 1947, Hồi, Nhã, tại nhà số 18/1, . . . . .  
Huyện, Hồi, xã Nhã, . . . . ., huyện Hồi Nhã, Tỉnh . . . . .  
Sinh năm 1947, Hồi, Nhã, . . . . ., . . . . ., . . . . .

Điều 2: Ông, bà Nguyễn Văn Nhã được hưởng quyền công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thực hiện mọi nghĩa vụ của công dân nước.

Điều 3: Ủy ban nhân dân xã . . . . ., cấp nơi cư ngụ của ông, bà . . . . .  
. . . . ., căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương  
tạo điều kiện tiếp tay cho ông, bà . . . . . sinh sống  
được dễ dàng.

Điều 4: Huyện cũng sẽ và UBND các cấp có liên quan chịu trách  
phụ trách, thi hành và quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH  
P CHỦ TỊCH

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM  
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP  
to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME Huynh LONG VAN YOUR ALIEN STATUS IS: \_\_\_\_\_

DATE OF BIRTH 10-15-1952 U.S. CITIZEN  Number: \_\_\_\_\_

PLACE OF BIRTH TAY NINH VIETNAM PERMANENT RESIDENT  AI 25323759

ADDRESS IN USA \_\_\_\_\_ REFUGEE  AI \_\_\_\_\_

DATE OF ENTRY INTO USA 02/22/82 mo. day year

FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM

TELEPHONE NO. (HOME) ( (WORK) ) VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT USCC

II

## INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

## Important:

\* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) Huynh LONG HAI  
 ADDRESS IN VIETNAM 18/5 TRUONG HUE XA TRUONG TAY HUYNH HOA THANH  
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? N/A CATEGORY? N/A TAY NINH VIETNAM  
 DATE AND PLACE OF FILING WILL FILE 1-130 IN THE NEAR FUTURE  
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES NO  NUMBER? \_\_\_\_\_

I AM THE: HUSBAND  WIFE  PARENT  CHILD  BROTHER  SISTER

OTHER \_\_\_\_\_ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.  
 (Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S)..

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. Huynh LONG HAI	02/20/51	Vietnam	M	M	Principal Applicant	18/5 XA TRUONG HUE, XA TRUONG TAY HUYNH HOA THANH TINH TAY NINH, VIETNAM
2. LE THI GON	11/30/51	Vietnam	F	M	WIFE	
3. Huynh Le TRUNG	10/04/72	Vietnam	M	S	SON	
4. Huynh Duy THUC	04/26/79	Vietnam	M	S	SON	
5. Huynh NGOC CAM	02/02/76	Vietnam	F	S.	DAUGHTER	
6. Huynh NGOC GIAO	09/10/81	Vietnam	F	S	Daughter	
7.	11					
8.	11					
9.	11					
10.	11					
11.	11					
12.	11					
13.	11					
14.	11					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

III

## FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/ DEAD?	ADDRESS
<b>A. Your husband/wife</b>						
PHAN THI THU-HO	M/F	2/15/57	Vietnam	(Yes) No	LIVING	802 N. PLANTATION LN WALNUT CA 91789
<b>B. Your other husbands/wives</b>						
	M/F	NO	NE	Yes/No		
	M/F	N/A		Yes/No		
<b>C. Your children</b>						
HUYNH KHAC VINH	M/F	4/18/80	Vietnam	Yes/No	LIVING	AS ABOVE
HUYNH KIM CHAU	M/F	7/2/82	USA	Yes/No	LIVING	AS ABOVE
HUYNH KHANH HUNG	M/F	12/14/86	USA	Yes/No	LIVING	AS ABOVE
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
<b>D. Your parents</b>						
HUYNH VAN MUNG	M/F	1917	Vietnam	Yes/No	LIVING	C 18/5 AP T. HUE
NGUYEN THI TRAM	M/F	1925	Vietnam	Yes/No	LIVING	XE T. TAY HOA THANH TAY NINH VN
<b>E. Your brothers/sisters</b>						
① HUYNH LONG HAI	M/F	2/20/51	Vietnam	Yes/No	LIVING	105 KIEN T. HUE XA T. TAY
② HUYNH KIM PHU	M/F	10/11/55	Vietnam	Yes/No	LIVING	HOA THANH T. NINH VN
③ HUYNH VAN KHINH	M/F	7/07/56	Vietnam	Yes/No	LIVING	C 18/5 AP T. HUE XA T. T.
④ HUYNH THI NGOC	M/F	9/19/58	Vietnam	Yes/No	LIVING	AS ABOVE
⑤ HUYNH THI NGUY	M/F	1962	Vietnam	Yes/No	LIVING	DO 15, PHU MOT XA TAN PHOM
⑥ HUYNH THI NGUYEN	M/F	1963	Vietnam	Yes/No	LIVING	U TAN BIEN TAY NINH VN
⑦ HUYNH THI NGUYEN	M/F	1965	Vietnam	Yes/No	LIVING	C 18/5 AP T. HUE XA T. TAY
		10-15-69	Vietnam	NO	LIVING	HUYNH THI NGUYEN VN
IV A. HUYNH VAN Tien			U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT	NO	LIVING	AS ABOVE
						802 N. PLANTATION LN WALNUT CA 91789

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

## NAME OF EMPLOYEE \_\_\_\_\_

AGENCY: EMBASSY USAID/USOM CORDS USIS USARV/MACV/DAO OTHER  
     \_\_\_\_\_

## SECTION/DIVISION/OFFICE \_\_\_\_\_

LAST POSITION: \_\_\_\_\_ LAST GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

PLACE \_\_\_\_\_ NAME OF LAST SUPERVISOR \_\_\_\_\_

REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

SECTION/DIVISION/OFFICE \_\_\_\_\_

PREVIOUS POSITION: \_\_\_\_\_ PREVIOUS GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

PLACE \_\_\_\_\_ NAME OF SUPERVISOR \_\_\_\_\_

REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

## VII

VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON

Huynh LONG HAI

MINISTRY OR MILITARY UNIT SU DOAN 4 AIR FORCE TITLE OR RANK FIRST SERGEANTPLACE 31ST BASE COMMUNICATION UNIT FROM 1969 TO 1975JOB DESCRIPTION 289 Repair Electronic equipment

LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES  NO  IF YES,PLEASE DESCRIBE: Unknown

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS

## VIII

RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?

YES  NO NAME Huynh LONG HAI DURATION FROM 1975 to 1980

NAME \_\_\_\_\_ DURATION FROM \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_

## IX

REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

N/A

• IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

## X

NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Huynh LONG HAI

Signature of Applicant

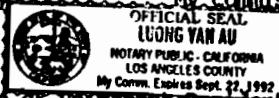
Subscribed and sworn to me

this 31 day of May, 1987Long Van Au

Signature of Notary

My commission expires: Sept 22nd 1992

SEAL OF NOTARY



NOTE: If you are a refugee or permanent resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

## IV B.

U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES  NO

FOR: (NAME) \_\_\_\_\_

FROM	TO	DATE	SCHOOL	PLACE
FROM	TO			
DESCRIBE:				

*N/A*

## V

PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE \_\_\_\_\_  
 JOB TITLE \_\_\_\_\_  
 NAME OF COMPANY or ORGANIZATION \_\_\_\_\_  
 SUPERVISOR'S NAME \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NUMBER \_\_\_\_\_ BADGE NUMBER \_\_\_\_\_ PAYROLL NUMBER \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION \_\_\_\_\_  
 PREVIOUS JOB TITLE \_\_\_\_\_ SUPERVISOR'S NAME \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NUMBER \_\_\_\_\_ BADGE NUMBER \_\_\_\_\_ PAYROLL NUMBER \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

## VI

TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE \_\_\_\_\_ NAME OF SCHOOL \_\_\_\_\_  
 DESCRIPTION OF COURSES \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ DEGREE/CERTIFICATE \_\_\_\_\_  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? \_\_\_\_\_  
 DURATION OF TRAINING FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
*N/A*  
 NAME OF STUDENT/TRAINEE \_\_\_\_\_ NAME OF SCHOOL \_\_\_\_\_  
 DESCRIPTION OF COURSES \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ DEGREE/CERTIFICATE \_\_\_\_\_  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? \_\_\_\_\_  
 DURATION OF TRAINING FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
*N/A*



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: - 6 NOV 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for

HUYNH THI NGUYET IV 2614128,  
HUYNH LAM HAI IV 2614133,  
IV ,

which the ODP received on 28 JUN 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

*[Signature]*

Orderly Departure Program  
American Embassy - Box 58  
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20  
(1093a: 07/89)



## Embassy of the United States of America

### U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) PROCESSING

The U.S. Orderly Departure Program (ODP) has brought over 85,000 people to the U.S. from Vietnam since the program began in 1979. In general, eligibility for the U.S. ODP is based on having sponsoring relatives in the U.S. or proven close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975.

ODP files can be opened on the basis of Affidavits of Relationship (AOR), Immigrant Visa Petitions (Form I-130), Visas 93 cables or ODP Questionnaires indicating close association. Spouses, children, parents and siblings of people residing in the U.S. are eligible for the family reunification aspect of the ODP. Grandparents, grandchildren or other relations may be included in the files, but their eligibility for the ODP will be determined at the time of their interview when a decision will be made as to their dependency on the family unit.

In most cases, once a file is opened the next step in the U.S. processing is review for issuance of a Letter of Introduction (LOI). The LOI is a document which states that the U.S. is willing to interview the person or persons named on the LOI for possible acceptance for movement through the U.S. ODP. It is not a guarantee of approval. The LOI is normally presented to the Vietnamese authorities by the applicants as a preliminary step in obtaining exit permission and pre-departure interviews. Please note that it is the Vietnamese authorities who determine who will be allowed to be interviewed by the ODP.

The success of the ODP has attracted a large number of applicants. Because of this, priorities have been established for LOI review and issuance. Family reunification cases will be reviewed for LOI issuance when the applicants are the beneficiaries of current or near-current Immigrant Visa Petitions and would therefore be able to travel to the U.S. as immigrants. Parents of minor children (under 18 years of age, and thus ineligible to file petitions) living in the U.S. with neither parent are also eligible for LOI issuance upon receipt of an AOR and proper documentation verifying the relationship. This priority system allows the ODP to reserve limited refugee numbers for those who are not eligible for immigrant status. The number of immigrants who can be accepted into the U.S. each year is far greater than the number of refugees allowed.

Visas 93 beneficiaries are also eligible for LOI review. However, as they would enter the U.S. as refugees, review of cases of Immigrant Visa Petition beneficiaries has priority over review of cases based solely on Visas 93. It is strongly recommended that second preference petitions be filed as soon as the U.S. relative is eligible to do so.

The immigration channel will continue to be emphasized in the foreseeable future. If sponsors are eligible to file Immigrant Visa Petitions for their relatives the ODP urges them to do so. Relatives in the U.S. may continue to send AOR's and other documents to the ODP office in Bangkok to serve as the foundation for a future Immigrant Visa file. The file will not be reviewed for an LOI, however, until the petition has been received and is close to being current.

LOI's will continue to be issued to applicants for refugee status who are of special humanitarian concern. These will primarily be Amerasians and their accompanying family members, and applicants who spent long periods of time in reeducation camp due to their close association with U.S. policy and programs in Vietnam.

The ODP receives on a periodic basis lists of names of people the Vietnamese authorities will allow to be interviewed by ODP staff in Ho Chi Minh City. Upon receipt of the list, ODP staff in Bangkok review the cases to determine what further documents or information are necessary. Once the files are complete, the ODP requests that the applicants be made available during one of the interview sessions. If the applicants are approved documentarily they must also undergo a medical examination. If there are no medical ineligibilities the ODP office in Bangkok transmits final approval to the Vietnamese authorities, through the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR) Working Group. The case is then manifested by the Vietnamese for a flight to Bangkok or, in the case of some Amerasian or refugee applicants who will be attending the English as a Second Language/Cultural Orientation program in the Philippines, a direct flight from Vietnam to Manila.

In Bangkok, approved ODP applicants are housed in a transit center where final paperwork and medical checks are completed. They generally stay in Bangkok for about one week. The majority of family reunification applicants then travel directly to the U.S. The majority of Amerasian immigrants and some refugee applicants are sent to the Philippines for the six month language training and cultural orientation program before travelling to the U.S.

All travel arrangements are made by the Intergovernmental Committee for Migration (ICM). Travel costs and visa fees for immigrants and parolees travelling through the ODP must be paid for in advance. When payment is due, the U.S. anchors are sent letters outlining specific information regarding payment. People travelling in refugee status continue to sign promissory notes to be paid back later. The U.S. sponsor will be notified of the exact travel itinerary by a local voluntary agency.

The entire process depends on many variables so it is impossible to predict how long any segment of the procedure will take.

It is very important that ODP be notified immediately of any address changes either in Vietnam or the U.S. Delays in processing have occurred due to ODP having outdated addresses on file.

Office Address:

Orderly Departure Program  
Panjabhum Building  
127 South Sathorn Road  
Bangkok 10120, Thailand  
Tel: 252-5040, EXT ODP

APO Address:

Orderly Departure Program  
American Embassy Box 58  
APO San Francisco 96346-0001  
Cable: JVAODP, BANGKOK  
Telex: 87008 JVAODP TH

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE  
 IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
 WESTERN REGIONAL SERVICE CENTER  
 P.O. BOX 30111  
 LAGUNA NIGUEL, CA 92677-8111  
 NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Van

NAME OF BENEFICIARY

HUYNH, Hai Long

CLASSIFICATION FILE NO

203(a)(5) I-130

DATE PETITION FILED DATE OF APPROVAL

08-08-89

OF PETITION

08-17-89

DATE: 09-12-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

- YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT \_\_\_\_\_ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
- IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
- YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
- YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
- THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
- THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
- ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
- REMARKS.

WSC/bjb/3849

IN WITNESS WHEREOF, I,  
 J. F. Keay  
 DIRECTOR

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA  
TỈNH HAY THÀNH PHỐ

Tây-Ninh  
Quận Thủ-Khoa-Huân  
Xã Trường-Hòa  
Số hiệu 78

TRÍCH LỤC  
CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Huynh Long Hải  
nghề nghiệp Học sinh  
sanh ngày 20 tháng 02 năm 1951  
tại Trường-Hòa Tây Ninh  
cư sở tại Trường-Hòa Tây-Ninh  
lạm trú tại Trường-Hòa Tây-Ninh  
Tên họ cha chồng Huynh Văn Mừng  
(sống chết phải ghi rõ)  
Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Trần  
(sống chết phải ghi rõ)  
Tên họ người vợ Lê Thị Côn  
nghề nghiệp Làm ruộng  
sanh ngày 30 tháng 11 năm 1951  
tại Trường-Hòa Tây-Ninh  
cư sở tại Trường-Hòa Tây-Ninh  
lạm trú tại Trường-Hòa Tây-Ninh  
Tên họ cha vợ Lê Văn Phanh  
(sống chết phải ghi rõ)  
Tên họ mẹ vợ Phạm Thị Nương  
(sống chết phải ghi rõ)  
- Ngày cưới ngày hai mươi chín tháng mười năm mốt  
- Vợ chồng khai có hay không điền hổ lô không  
ngày 1 tháng 1 năm 19  
tại 1

Trích y boda chính

Trường-Hòa ngày 01 tháng 12 năm 19  
VIÊN-chức Hộ-tịch ?



NGUYỄN VĂN CHÍ

# KHAI SANH

Ngày

Số

Chung

19/11/2017

Tên họ cha-nhị:	Phái:	Nam
Sinh:	Sinh:	Đến
Tại:	Tại:	Đến
Cha:	Cháu:	Đến
Tên, họ:	Tên, họ:	Đến
Tuổi:	Tuổi:	Đến
Nghề-nghiệp:	Nghề-nghiệp:	Đến
Cư-trú tại:	Cư-trú tại:	Đến
Mẹ:	Mẹ:	Đến
Tên, họ:	Tên, họ:	Đến
Tuổi:	Tuổi:	Đến
Nghề-nghiệp:	Nghề-nghiệp:	Đến
Cư-trú tại:	Cư-trú tại:	Đến
Vợ:	Vợ:	Đến
Chênh hay thứ:	Chênh hay thứ:	Đến
Người khai:	Người khai:	Đến
Tên, họ:	Tên, họ:	Đến
Tuổi:	Tuổi:	Đến
Nghề-nghiệp:	Nghề-nghiệp:	Đến
Cư-trú tại:	Cư-trú tại:	Đến
Ngày khai:	Ngày khai:	Đến
Người chứng thứ nhất:	Người chứng thứ nhất:	Đến
Tên, họ:	Tên, họ:	Đến
Tuổi:	Tuổi:	Đến
Nghề-nghiệp:	Nghề-nghiệp:	Đến
Cư-trú tại:	Cư-trú tại:	Đến
Người chứng thứ nhì:	Người chứng thứ nhì:	Đến
Tên, họ:	Tên, họ:	Đến
Tuổi:	Tuổi:	Đến
Nghề-nghiệp:	Nghề-nghiệp:	Đến
Cư-trú tại:	Cư-trú tại:	Đến

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường Giồng Rây  
Huyện, Quận Hà Thành  
Tỉnh, Thành phố Gia Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT  
Số  
Quyền



## GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Văn Cao <sup>12</sup> Nam hay nữ Nam <sup>2</sup>  
Ngày, tháng, năm sinh 15/5/1951 <sup>12</sup> Ngày 05 tháng 12 năm 1976 <sup>2</sup>  
Nơi sinh Xã Giồng Rây, Phường Giồng Rây, Gia Ninh  
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Cúc</u>	<u>Nguyễn Long Hải</u>
Tuổi	<u>40</u>	<u>45</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Lâm nghiệp</u>	<u>Lâm nghiệp</u>
Nơi thường trú	<u>Xã Giồng Rây, Phường Giồng Rây, Gia Ninh</u>	<u>Xã Giồng Rây, Phường Giồng Rây, Gia Ninh</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai  
Nguyễn Long Hải, năm 1951, số 18/5, Phường Giồng Rây, Gia Ninh  
giấy chứng minh số 1014570350

Đăng ký ngày 10 tháng 11 năm 1988

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Nguyễn Long Hải

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày 10 tháng 11 năm 1988

T/M Ủ BẢN

Ký tên, đóng dấu

Nguyễn Văn Bé

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường ~~Thị trấn~~  
Huyện, Quận ~~Thị trấn~~  
Tỉnh, Thành phố ~~Thái Bình~~

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc



TP/H/T  
Số 1678  
Quyền số

GIẤY KHAI SINH  
(BẢN SAO)

Họ và tên Trịnh Duy Đức Nam hay nữ Nam  
Ngày, tháng, năm sinh 25/05/1979 Chỗ cư trú năm nay ngôi nhà  
Trịnh Duy Đức (Lô 14/1/179).  
Nơi sinh Thị trấn Long Bình, Long Thành  
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trịnh Thị Cúc</u>	<u>Trịnh Long Hân</u>
Tuổi	<u>45</u>	<u>45</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Làm nông</u>
Nơi thường trú	<u>nhà số 18/5, đường Phan</u> <u>xã Trưng Lập</u>	<u>nhà số 18/5, đường Phan</u> <u>xã Trưng Lập</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai  
Trịnh Long Hân, nhà số 18/5, đường Phan, Trưng Lập, Thị trấn Long Thành, Tỉnh  
giấy chứng minh số 14.2903.763.57

Người đứng khai

Đăng ký ngày 10 tháng 11 năm 1988  
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 11 năm 1988

T/M ỦY BAN

ký Trịnh Duy Đức

Nguyễn Văn Bé

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường Giảng Giai  
Huyện, Quận Hà Thành  
Tỉnh, Thành phố Điện Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TP/HT  
Số 703  
Quyền số

## GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Trịnh Ngọc Giac Nam hay nữ Nữ  
Ngày, tháng, năm sinh 24/1/1981 Khoa Chính năm nhất Kỷ Ất Chính  
tổng Đại (tổng 44 xã 1481)  
Nơi sinh Làng Bình, xã Thành Nam, Huyện Thành  
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trịnh Thị</u>	<u>Trịnh Long Hải</u>
Tuổi	<u>17</u>	<u>41</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>lao động</u>	<u>lao động</u>
Nơi thường trú	<u>nhà số 18/5, xã Thành Nam</u>	<u>nhà số 18/5, xã Thành Nam</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai  
Trịnh Long Hải, năm 1941 sinh 18/5, xã Thành Nam, huyện Thành, TN.  
giấy chứng minh nhân dân số 90370359

Đăng ký ngày 10 tháng 10 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày 10 tháng 11 năm 1989

T/M Ủ BẢN

Ký tên, đóng dấu

Nguyễn Văn Bé

Huynh Long, Van

Tong Hoi cua Tu Nhan chinh Tri Cong San  
P. O. Box 5435 VN  
Arlington VA 22205-0635

FIRST CLASS

DEC 05 1989